

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2026/HS-ST

Ngày 19 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – AN GIANG

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Thế Văn
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – An Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2026/TLST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Hồ Hoàng Xuân T, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1991. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Phường B, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Tổ B, khóm B, phường B, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Cha: Hồ Văn L (chết). Mẹ: Lê Thị B (chết). Có 04 anh em, bị cáo thứ ba. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 16 tháng 4 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 07 tháng 12 năm 2013 chấp hành xong hình phạt tù.
- Ngày 30 tháng 12 năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 22 tháng 3 năm 2023 chấp hành xong hình phạt tù.
- Ngày 27 tháng 9 năm 2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 07 tháng 11 năm 2025 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/4/2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam C1 (Cơ sở 2) thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh A. (có mặt).

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1999 nơi cư trú: số C đường H, khóm B, phường B, tỉnh An Giang. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Hoàng Xuân T có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2026, T không có tiền tiêu xài, nên đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến quán café Sinh Vật C của anh Nguyễn Hoàng M tại số C đường H, khóm B, phường B, tỉnh An Giang, T thấy quán không người trông giữ, hàng rào lưới B40 bên phải cửa quán có khe hở nên đột nhập vào quán lấy trộm tài sản. Lúc này, Nguyễn Hoàng K đang ở cửa hàng C2 gần quán của anh M, thấy T vào quán, nên điện thoại thông báo cho anh M và Công an phường B. Khi vào quán, T thấy có một kệ nhôm, phía trên có bể nuôi cá bằng thủy tinh nên dùng tay gỡ lấy 01 sưởi bể cá nhãn hiệu Jeneca Aquarium Heater AL-3201, công suất 300w trong bể nuôi cá; 03 đoạn nẹp nhôm L hiệu Namsung và 02 đoạn nẹp nhôm mbn, L hiệu Namsung tổng chiều dài 3,30 mét; 04 đoạn nẹp nhôm chữ V hiệu Namsung và 01 đoạn nẹp nhôm chữ V hiệu Namsung tổng chiều dài 3,40 mét; 14 lá nhôm hộp hiệu Namsung tổng chiều dài 8,40 mét để vào 01 bọc nylon trong suốt. Khi T trên tay cầm bọc nylon bên trong chứa nhiều tài sản lấy trộm nêu trên đi ra khỏi quán, thì anh M liền điều khiển xe đi theo T đến khu vực cổng số 3 chợ S thì phối hợp cùng lực lượng Công an phường B bắt quả tang T và thu giữ vật chứng.

* Kết luận định giá số 19/KL-HĐĐGTS ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự trên địa bàn phường B:

- 01 sưởi bể cá nhãn hiệu Jeneca Aquarium Heater AL-3201, công suất 300W, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 90.000 đồng/cái x 01 cái x 50% = 45.000 đồng.

- 03 đoạn nẹp nhôm L hiệu Namsung (25mm x 15mm x 900mm) và 02 đoạn nẹp nhôm L hiệu Namsung (25mm x 15mm x 600mm), tổng chiều dài 3,30 mét, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 20.354 đồng/mét x 3,30 mét x 50% = 33.584 đồng.

- 04 đoạn nẹp nhôm chữ V hiệu Namsung (15mm x 15mm x 700mm) và 01 đoạn nẹp nhôm chữ V hiệu Namsung (15mm x 15mm x 600mm), tổng chiều dài 3,40 mét, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 12.500 đồng/mét x 3,40 mét x 50% = 21.250 đồng.

- 14 lá nhôm hộp hiệu Namsung (10mm x 100mm x 600mm), tổng chiều dài 8,40 mét, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50% là 60.794 đồng/mét x 8,40 mét x 50% = 255.335 đồng.

Tổng giá trị tài sản được định giá là 355.189 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Hoàng M có đơn xin vắng mặt, đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Hồ Hoàng Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định đã truy tố; không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Xuân T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon trong suốt 30cm x 70cm.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều thực hiện đúng pháp luật.

Vụ án bị cáo Hồ Hoàng Xuân T thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang; sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng; tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên đủ điều kiện áp dụng và xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn được quy định tại Điều 456, Điều 462 và Điều 463 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị hại và người làm chứng vắng mặt, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Hồ Hoàng Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hồ Hoàng Xuân T có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Ngày 15 tháng 4 năm 2026, T lấy trộm 01 sủi bẻ cá, 03 đoạn nẹp nhôm L hiệu Namsung (25mm x 15mm x 900mm) và 02 đoạn nẹp nhôm L hiệu Namsung (25mm x 15mm x 600mm), tổng chiều dài 3,30 mét, 04 đoạn nẹp nhôm chữ V hiệu Namsung (15mm x 15mm x 700mm) và 01 đoạn nẹp nhôm chữ V hiệu Namsung (15mm x 15mm x 600mm), tổng chiều dài 3,40 mét, 14 lá nhôm hộp

hiệu Namsung (10mm x 100mm x 600mm), tổng chiều dài 8,40 mét của anh Nguyễn Hoàng M, với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 355.189 đồng.

Hành vi của bị cáo Hồ Hoàng Xuân T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Hoàng Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ tính tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Nhân thân của bị cáo rất xấu, nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2013, 2021, 2023 đến tháng 11/2025 chấp hành xong hình phạt. Lẽ ra, sau khi trở về địa phương, bị cáo phải có ý thức hoàn lương, tích cực lao động kiếm tiền chân chính phụ giúp gia đình, sống có ích cho xã hội nhưng ngược lại vẫn chứng nào tật nấy, thiếu ý chí phục thiện, không muốn cải thiện bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật. Điều này thể hiện bị cáo T rất xem thường pháp luật. Trong vụ án này, tuy trị giá tài sản không lớn nhưng với án tích chưa được xóa, hành vi của bị cáo vẫn bị điều tra, truy tố và đưa ra xét xử về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm sự nào. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận biết pháp luật còn hạn chế. Sau khi bị cáo bị bắt đã thu hồi và trả lại tài sản cho bị hại, nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến*

50.000.000 đồng”. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon trong suốt 30cm x 70cm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Hoàng Xuân T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 15/4/2026).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon trong suốt 30cm x 70cm. (Vật chứng nêu trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh An Giang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang).

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Hoàng Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 9 -An Giang;
- CQTHAHS Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam Chợ Mới;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn

